

Họ và tên:.....

Lớp:.....

BÀI TẬP 1 ÔN MÔN TIẾNG VIỆT

Câu 1: Viết tiếp vào chỗ trống:

- a. Tên gọi các loài hoa: hồng, huệ.....
- b. Từ chỉ hoạt động của các con vật: bay, nhảy,.....
- c. Từ chỉ hương vị của các loại quả: thơm, ngọt,.....

Câu 2: Đặt một câu theo từng mẫu sau:

a. Ai – là gì?

.....

b. Cái gì – là gì?

.....

c. Con gì – là gì?

.....

Câu 3: Gạch dưới những từ chỉ người trong gia đình, họ hàng trong các bài đồng dao sau:

a. Ru em, em ngủ cho rồi,

Chi ra buông cử, chị ngồi quay tơ.

Năm nay tơ kén được mùa

Chị xin thầy mẹ mua cho mấy đồng

b. Chim ri là dì sáo sậu

Sáo sậu là cậu sáo đen

Sáo đen là em tu hú

Tu hú là chú bồ các

Bồ các là bác chim ri

Chim ri là di sáo sậu

Họ và tên:.....

Lớp:.....

BÀI TẬP 2 ÔN MÔN TIẾNG VIỆT

Đọc đoạn văn sau:

Chim chích bông

Chích bông là một con chim bé xinh đẹp trong thế giới loài chim. Hai chân chích bông xinh xinh bằng hai chiếc tăm. Thế mà hai cái chân tăm ấy rất nhanh nhẹn, được việc, nhảy cứ liên liến. Hai chiếc cánh nhỏ xíu. Cánh nhỏ mà xoải nhanh vun vút. Cặp mỏ chích bông tí tẹo bằng hai mảnh vỏ trấu chấp lại. Thế mà quý lắm đấy. Cặp mỏ tí hon ấy gắp sâu trên lá nhanh thoăn thoắt. Nó khéo biết moi những con sâu độc ác nằm bí mật trong những thân cây mảnh dẻ, ốm yếu.

Chích bông xinh đẹp chẳng những là bạn của trẻ em mà còn là bạn của bà con nông dân.

Theo Tô Hoài

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng:

1. Chích bông là một loài chim có hình dáng như thế nào?
A. Bé, xinh đẹp.
B. Nhanh nhẹn.
C. Các ý trên đều đúng.
2. Dòng nào dưới đây gồm những từ chỉ *sự vật*?
A. Chim chích bông, sâu, thoăn thoắt.
B. Vun vút, tí tẹo, xinh đẹp.
C. Trẻ em, nông dân, chim chích bông.
3. Câu: “*Chích bông là một con chim bé xinh đẹp trong thế giới loài chim*” thuộc mẫu câu nào?
A. Ai là gì? B. Ai làm gì? C. Ai thế nào?
4. Bộ phận in đậm trong câu: “Cặp mỏ chích bông **tí tẹo bằng hai mảnh vỏ trấu chấp lại**”. Trả lời cho câu hỏi nào?
A. Là gì? B. Làm gì? C. Thế nào?
5. Chích bông là loài chim được con người nhận định như thế nào?
A. Có ích. B. Có hại. C. Hung dữ.
6. Từ trái nghĩa với từ “**nhanh nhẹn**” là:
A. Nhanh nhẩu B. Thoăn thoắt C. Chậm chạp

7. Từ cùng nghĩa với từ “ **xinh đẹp**” là:

A. xấu xí

B. xinh xắn

C. đáng yêu

8. Trong câu “**Cặp mỏ tí hon ấy gấp sâu nằm trên lá nhanh thoăn thoắt**” có mấy từ chỉ hoạt động. Hãy viết ra:

A. Có 1 từ chỉ hoạt động. Đó là.....

B. Có 2 từ chỉ hoạt động. Đó là.....

C. Có 3 từ chỉ hoạt động. Đó là.....

9. Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm:

a/ Hai chiếc cánh **nhỏ xíu**.

.....

b/ Chim chích bông là **bạn của bà con nông dân**.

.....

c/ **Khi mùa lúa chín đến**, chích bông bay về bắt sâu cho người nông dân.

.....

10. Hãy kể tên 3 loài chim có ích mà em biết:

.....

.....

.....